

Bản án số: 130/2021/HS-ST

Ngày: 29/12/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nghiêm Thị Lượng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đinh Văn Luận.

2. Ông Đinh Minh Hải.

**- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Hải – Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:**  
Ông Hoàng Văn Hồng - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 259/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lê Đăng B, sinh năm 1958;** nơi ĐKKHTT: Số 37, Tổ 6, phường G, quận L, thành phố H; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng ngày 07/10/2021; con ông Lê Đăng T và bà Nguyễn Thị M (đều đã chết); gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ tư; có vợ 1 là Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1962 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1996; vợ thứ 2 là Nguyễn Thị N, sinh năm 1971; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2021 đến ngày 01/9/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”; hiện tại ngoại; có mặt.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo: Bà Đặng Thị Vân Th và ông Nguyễn Ngọc H – Luật sư Văn phòng luật sư Kết Nối - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; có mặt.

- Bị hại: Anh Dương Văn Đ, sinh năm 1979; ĐKKHTT: Thôn Q, xã Q, huyện Qu, tỉnh B; xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Đăng T, sinh năm 1980; trú quán: Số 37, Tổ 6, phường G, quận L, thành phố H; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1971; trú tại: Số 11, tổ 15, thị trấn Đ, huyện Đ, TP H; vắng mặt;

2. Chị Dương Thị H, sinh năm 1982; trú tại: Thôn A, xã Ph, huyện T, tỉnh B; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 15 giờ ngày 10/7/2021, Lê Đăng B đi cùng vợ là chị Nguyễn Thị N đến trụ sở Công ty TNHH Hoàng Đ, địa chỉ: Số nhà 99N24 khu đô thị HUD Trầu Cau, đường Lý Anh Tông, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh do anh Dương Văn Đ là giám đốc để nhận số tiền 50.000.000đ của anh Đ. Đến nơi, B vào Công ty TNHH Hoàng Đ gặp anh Đ, còn chị Ngọc đứng ở bên ngoài chờ B. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, chị Dương Thị H là Kế toán Công ty TNHH Hoàng Đ đưa cho B “Giấy nhận tiền” đề ngày 10/7/2021, B đọc và ký xác nhận vào “Giấy nhận tiền”. Sau đó, chị Hương đưa cho B số tiền 50.000.000đ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang đối với Lê Đăng B về hành vi “Cưỡng đoạt tài sản”. Vật chứng thu giữ gồm: 01 giấy nhận tiền ghi ngày 10/7/2021 có chữ ký của Lê Đăng B; số tiền 50.000.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu ghi. Cùng ngày Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Bắc Ninh tiến hành khám xét khẩn cấp tại Công ty TNHH Nội thất Oanh B, địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện T, tỉnh B do Lê Đăng B làm giám đốc và thu giữ 01 cây máy tính, nhãn hiệu ASUS Model UN62 màu đen đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra làm rõ: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiên Du được UBND huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giao làm đại diện chủ đầu tư gói thầu số 3 “Mua sắm trang thiết bị dạy và học cho các trường năm 2021” (gồm các Trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn huyện Tiên Du). Ngày 14/4/2021, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiên Du đăng tải hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu này lên trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia, tại địa chỉ: <http://muasamcong.mpi.gov.vn> để các đơn vị tham gia dự thầu đăng ký đấu thầu. Ngày 24/4/2021, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiên Du đóng thầu gói thầu trên (không tiếp nhận thêm các hồ sơ dự thầu). Cùng ngày, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiên Du thông báo mở thầu công khai gói thầu trên, có hai nhà thầu tham gia gói thầu trên gồm: Công ty TNHH Hoàng Đ do anh Dương Văn Đ

làm Giám đốc và Liên danh nhà thầu Oanh B - Thành L (gồm: Công ty TNHH Nội thất Oanh B, địa chỉ: Lô A2, Cụm công nghiệp Hà Mãn-Trí Quả, Thôn X, xã X, huyện T, tỉnh B, do Lê Đăng B làm Giám đốc và Công ty Cổ phần Thành L, địa chỉ: Số 48, phố Đông Côi, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, do Lê Thành Long, sinh năm 1979, trú tại: Phố Đông C, thị trấn H, huyện T, tỉnh B làm Giám đốc). Sau khi đánh giá, thẩm Đ hồ sơ dự thầu theo quy Đ, ngày 28/5/2021, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiên Du ra Quyết Đ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số 150/QĐ-PGD&ĐT và Thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu số 151/QĐ-PGD&ĐT, trong đó Công ty TNHH Hoàng Đ là nhà thầu trúng thầu toàn bộ gói thầu “Mua sắm trang thiết bị dạy và học cho các trường năm 2021”.

Do không đồng ý với kết quả lựa chọn nhà thầu của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiên Du nên B lấy danh nghĩa là Liên danh nhà thầu Oanh B - Thành L để làm đơn kiến nghị số 01/KNQLCNT đề ngày 31/5/2021. Về việc “Kiến nghị hủy bỏ, rà soát và đánh giá lại kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm trang thiết bị dạy và học cho các trường năm 2021 do Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiên Du làm Chủ đầu tư” và gửi đến Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiên Du vào ngày 01/6/2021. Tuy nhiên, Đơn kiến nghị trên của Liên danh nhà thầu Oanh B - Thành L không đúng với các quy Đ theo Luật đấu thầu, do vậy Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiên Du không có nghĩa vụ, trách nhiệm phải tiếp nhận, xử lý đơn kiến nghị trên.

Tiếp đó, B liên hệ với anh Đ và báo với anh Đ về việc B đã gửi đơn kiến nghị Công ty TNHH Hoàng Đ đến Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiên Du do khi tham gia đấu thầu, Liên danh nhà thầu Oanh B - Thành L đưa ra mức giá thầu thấp hơn Công ty TNHH Hoàng Đ nhưng Công ty TNHH Hoàng Đ lại là đơn vị trúng thầu. Sau đó, cả hai trao đổi, thống nhất với nhau về việc B sẽ làm nhà thầu phụ (gói thầu trên) cho Công ty TNHH Hoàng Đ, cụ thể Công ty Oanh B sẽ gia công toàn bộ gói thầu bàn, ghế của Trường Mầm non. Anh Đ yêu cầu B lập dự toán báo giá chi tiết và mẫu thiết kế (gồm: bảng mầm non, giá góc nhựa, tủ đựng cá nhân trẻ, bàn học sinh mầm non, ghế học sinh mầm non, bàn gỗ tròn học sinh mầm non) để anh Đ xem xét. Ngày 05/6/2021, B đến gặp anh Đ tại Công ty TNHH Hoàng Đ, bàn về nội dung trên, sau đó B yêu cầu anh Đ cho tạm ứng gói thầu là 300.000.000đ để phục vụ việc sản xuất, anh Đ không đồng ý mà chỉ cho B tạm ứng số tiền thi công là 150.000.000đ (việc anh Đ đưa số tiền 150.000.000 đồng cho B là hoàn toàn tự nguyện, không bị đe dọa, ép buộc). Ngày 15/6/2021, B gửi cho anh Đ dự thảo Bảng giá dự thầu hàng hóa theo thỏa thuận, trong đó có chi tiết báo giá từng sản phẩm trong gói thầu mà cả hai đã thống nhất. Tuy nhiên, sau khi xem xét giá và mẫu sản phẩm mà B gửi, anh Đ

thấy chưa hợp lý và không đúng yêu cầu nên không đồng ý để B tiếp tục thực hiện thi công gói thầu trên. Do B đã sử dụng hết số tiền 150.000.000đ vào việc sản xuất nên không có tiền để trả lại cho anh Đ, B nói khi nào có sẽ trả lại. Anh Đ nghĩ nếu yêu cầu B trả lại số tiền 150.000.000đ thì có thể B sẽ lại tiếp tục gửi đơn kiến nghị anh Đ và Công ty TNHH Hoàng Đ về gói thầu đã ký với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiên Du, nếu việc đó xảy ra sẽ ảnh hưởng đến uy tín của cá nhân và Công ty, nên anh Đ không yêu cầu B phải trả lại số tiền 150.000.000 đồng trên nữa. Cả hai thống nhất là B sẽ không được tiếp tục gửi đơn kiến nghị anh Đ và Công ty TNHH Hoàng Đ về gói thầu trên đến bất kỳ cơ quan, tổ chức nào nữa.

Sau đó, do công việc của Công ty B gặp nhiều khó khăn và cần tiền trang trải công việc. Đồng thời thấy việc anh Đ không đòi lại số tiền 150.000.000đ nên B nghĩ là anh Đ sợ bị khiếu nại, kiến nghị về việc trúng gói thầu do Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiên Du làm Chủ đầu tư. Vì vậy, B nảy sinh ý Đ sẽ tiếp tục đe dọa kiến nghị cá nhân và Công ty TNHH Hoàng Đ của anh Đ về gói thầu trên. Đến ngày 30/6/2021, B sử dụng tài khoản Zalo “Bang”, được đăng ký B số điện thoại 0913.224.790, nhắn tin đến tài khoản Zalo “Dương Đ”, được đăng ký B số điện thoại 0904.262.985 của anh Đ và gửi tập tin “Cong van kien nghi ket qua dau thau PGDT Tiên du Lần 2.docx” với nội dung là Liên danh nhà thầu Oanh B - Thành Lkhiếu kiện Công ty TNHH Hoàng Đ về nội dung đấu thầu gói thầu trên. Do lo sợ bị ảnh hưởng về cá nhân và uy tín của Công ty TNHH Hoàng Đ, nên đầu tháng 7/2021, anh Đ đến Công ty TNHH Nội thất Oanh B để gặp B. B tiếp tục đưa cho anh Đ Đơn khiếu nại số 03/ĐKN đề ngày 02/7/2021 liên doanh nhà thầu Oanh B - Thành L “Về việc Kiến nghị rà soát, thanh tra và kiểm tra quá trình thực hiện kế hoạch lựa chọn nhà thầu “Mua sắm trang thiết bị dạy và học cho các trường năm 2021”, cũng với nội dung như hai đơn trước, mục đích của B là đe dọa sẽ kiến nghị, khiếu nại làm cho anh Đ lo sợ và phải đưa cho B số tiền mà B yêu cầu. Để đạt được mục đích, B nghĩ ra và nói với anh Đ về việc có Hội doanh nghiệp vừa và nhỏ đang làm đơn kiến nghị Công ty TNHH Hoàng Đ về việc đấu thầu gói thầu trên, nếu anh Đ không muốn Hội doanh nghiệp vừa và nhỏ gửi đơn kiến nghị đến các cơ quan, tổ chức có liên quan thì anh Đ phải chuyển cho Hội đó số tiền 50.000.000đ thông qua B (thực tế không có việc Hội doanh nghiệp vừa và nhỏ làm đơn kiến nghị Công ty TNHH Hoàng Đ như B nói).

Mặc dù biết Công ty TNHH Hoàng Đ của mình, tham gia đấu thầu và trúng thầu gói thầu trên đúng theo quy định của pháp luật nhưng vì lo sợ Hội doanh nghiệp vừa và nhỏ sẽ làm đơn kiến nghị và gửi đến các cơ quan, tổ chức như lời B đe dọa, nếu điều này xảy ra sẽ gây khó khăn, làm ảnh hưởng đến uy tín của

bản thân anh Đ và Công ty TNHH Hoàng Đ trong công việc kinh doanh về sau nên ngày 10/7/2021 anh Đ đã đồng ý đưa cho B số tiền 50.000.000đ, sau khi B nhận số tiền này thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ vật chứng có liên quan.

Sau khi sự việc xảy ra, ngày 20/8/2021 anh Lê Đăng T (là con của B) đã giao nộp số tiền 150.000.000đồng để trả anh Đ. Ngày 09/9/2021, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Bắc Ninh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại anh Dương Văn Đ số tiền 200.000.000đ. Anh Dương Văn Đ không có yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Lê Đăng B.

Với nội dung trên, tại Bản Cáo trạng số: 136/CT-VKS-P2 ngày 06 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Lê Đăng B về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo trình bày: Do công việc kinh doanh của bị cáo gặp nhiều khó khăn nên bị cáo đã nảy sinh ý định cưỡng đoạt số tiền 50.000.000đ của anh Đ. Đối với khoản tiền 150 triệu là do anh Đ cho bị cáo làm một phần gói thầu. Bị cáo rất ân hận về việc mình đã làm, bị cáo từng tham gia quân đội, là Đảng viên ĐCS Việt Nam; bố mẹ bị cáo đều là người có công với cách mạng, bị cáo hiện đang nuôi dưỡng 3 mẹ liệt sỹ, nên bị cáo xin được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố. Sau khi phân tích thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, số tiền cưỡng đoạt đã thu hồi trả cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lê Đăng B phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 170; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Lê Đăng B 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn hình phạt bổ sung.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu ghi và 01 cây máy tính nhãn hiệu ASUS của bị cáo B.

Bào chữa cho bị cáo, các Luật sư đều đồng ý với tội danh, về hình phạt đề nghị HĐXX xem xét do bị cáo nhất thời phạm tội, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã tích cực trả lại tiền cho bị hại, gia đình có công, hiện bị cáo đang phụng dưỡng 03 mẹ liệt sỹ, vì vậy đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo nhất trí với ý kiến của các Luật sư, không tham gia tranh luận gì thêm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:*

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không bị khiếu nại gì, vì vậy là hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Sau khi biết anh Đ là Giám đốc của Công ty TNHH Hoàng Đ trúng gói thầu “Mua sắm trang thiết bị dạy và học cho các trường năm 2021” do Phòng giáo dục và Đào tạo huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh làm chủ đầu tư. Do trước đó bị cáo B cũng tham gia đấu thầu nhưng không trúng nên bị cáo đã dùng thủ đoạn cưỡng ép, đe dọa anh Đ phải đưa 50.000.000 đồng cho B nếu không B sẽ làm đơn kiến nghị Công ty của anh Đ về việc trúng gói thầu trên. Anh Đ lo sợ bị mất uy tín cá nhân và uy tín của Công ty TNHH Hoàng Đ trong việc kinh doanh nên đã phải đưa 50.000.000đ cho B. Khi B nhận số tiền trên thì bị Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Bắc Ninh bắt quả tang, thu giữ vật chứng có liên quan. Hành vi của bị cáo Lê Đăng B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố là phù hợp với pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Lê Đăng B, HĐXX nhận thấy: Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị hại là anh Dương Văn Đ có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đã từng có thời gian phục vụ trong quân đội và hiện đang phụng dưỡng mẹ liệt sỹ; bố mẹ bị cáo đều là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân - Huy chương kháng chiến. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy cần chiếu cố khoan hồng phạt bị cáo mức án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Đ đã nhận đủ số tiền 50.000.000đ, anh Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: Bị cáo sử dụng 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu ghi và 01 cây máy tính nhãn hiệu ASUS vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Lê Đăng B phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 170; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Đăng B 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường G, quận L, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Iphone 6S Plus màu ghi và 01 cây máy tính nhãn hiệu ASUS.

*(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản bàn giao vật chứng số 18/2022 ngày 08/11/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Đăng B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

**THÀNH VIÊN HĐXX**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Minh Hải**

**Đinh Văn Luận**

**Nghiêm Thị Lượng**

**Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao; VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CQCSĐT (PC 02); PV 27; PC 10 CA tỉnh Bắc Ninh;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- UBND phường Giang Biên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nghiêm Thị Lượng**